

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn **Giải sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 2 Bài 2: Danh sách tổ em trang 101, 102, 103, 104, 105 - Chân Trời Sáng Tạo** được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Giải Tiếng Việt lớp 2 Bài 2: Danh sách tổ em trang 101, 102, 103, 104, 105 (Chân trời sáng tạo)

KHỞI ĐỘNG

Giới thiệu về các thành viên trong tổ em.

Trả lời:

Gợi ý giới thiệu về thành viên:

- Bạn Nguyễn Tuấn Hùng, giới tính Nam, sinh ngày 21/3/2014, sở thích là chơi đá bóng.
- Bạn Bùi Minh Ánh, giới tính Nữ, sinh ngày 7/12/2014, sở thích là chơi cờ vua.

KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP

Câu 1 trang 101 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Đọc:

Danh sách tổ em

DANH SÁCH TỔ 1 - LỚP 2A ĐĂNG KÍ THAM GIA CÂU LẠC BỘ NĂM HỌC 2021-2022

Số thứ tự	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Câu lạc bộ
1	Trần Ngọc Ánh	Nữ	25 – 3 – 2014	Cây cọ nhí
2	Nguyễn Nam Bình	Nam	12 – 6 – 2014	Võ thuật
3	Võ Hoàng Giang	Nam	10 – 01 – 2014	Võ thuật
4	Lê Hồng Hà	Nữ	05 – 8 – 2014	Cây cọ nhí
5	Nguyễn Thị Kim Liên	Nữ	07 – 10 – 2014	Chim sơn ca
6	Trần Vinh Phúc	Nam	28 – 7 – 2014	Bóng đá
7	Phạm Văn Phương	Nam	28 – 02 – 2014	Bóng đá
8	Lê Văn Tâm	Nam	30 – 11 – 2014	Chim sơn ca
9	Phạm Ngọc Tiên	Nữ	25 – 5 – 2014	Võ thuật

Cùng tìm hiểu:

- Học sinh tổ 1, lớp 2A lập bản danh sách để làm gì?
- Bản danh sách có những cột nào?
- Chọn biểu tượng phù hợp với từng câu lạc bộ:



- Đọc thông tin của các bạn đăng kí Câu lạc bộ Chim sơn ca.

Trả lời:

1. Học sinh tổ 1, lớp 2A lập bản danh sách để đăng kí tham gia câu lạc bộ năm học 2021-2022.
2. Bản danh sách gồm 5 cột: số thứ tự, họ và tên, giới tính, ngày sinh, câu lạc bộ
3. Nội như sau:



4. Thông tin các bạn đăng kí tham gia Câu lạc bộ Chim sơn ca:
 - Bạn Nguyễn Thị Kim Liên, giới tính Nữ, sinh ngày 07 - 10 - 2014
 - Bạn Lê Văn Tâm, giới tính Nam, sinh ngày 30 - 11 - 2014

Câu 2 trang 102 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Viết:

- a. Nghe - viết: Bàn tay dịu dàng (Từ Khi thầy đến thương yêu).
- b. Viết tên 3 bạn nam trong nhóm em theo thứ tự bảng chữ cái.
- (c) Chọn tiếng trong ngoặc đơn phù hợp với mỗi ❀:
 - (chanh, tranh): Bức ❀ vẽ con chim sẻ đậu trên cành cây ❀.
 - (chưa, trưa): ❀ nay bé đã ăn cơm ❀?
 - (mặc, mặt): Buổi sáng, bé rửa ❀, chải đầu, ❀ quần áo mới rồi đi học.
 - (đặc, đặt): Mẹ ❀ tô cháo ❀ sánh, thơm ngon lên bàn ăn.



Trả lời:

a. Nghe - viết:

Bàn tay dịu dàng

Khi thầy đến gần, An thì thào buồn bã:

- Thưa thầy, hôm nay em chưa chuẩn bị bài tập ạ!

Thầy im lặng, nhẹ nhàng xoa đầu An, rồi vỗ nhẹ lên vai An như an ủi. Bàn tay thầy dịu dàng, ấm áp, thương yêu.

b. Gọi ý

Nguyễn Tuấn Anh

Hoàng Thế Hùng

Bùi Quốc Việt

(c) Điền như sau:

(chanh, tranh): Bức **tranh** vẽ con chim sẻ đậu trên cành cây **chanh**.

(chưa, trưa): **Trưa** nay bé đã ăn cơm **chưa**?

(mặc, mặt): Buổi sáng, bé rửa **mặt**, chải đầu, **mặc** quần áo mới rồi đi học.

(đặc, đặt): Mẹ **đặt** tô cháo **đặc** sánh, thơm ngon lên bàn ăn.

Câu 3 trang 103 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Thực hiện các yêu cầu dưới đây:

a. Tìm trong đoạn văn dưới đây từ ngữ chỉ các khu vực ở trường:

Buổi học đầu tiên Lương dẫn Mai đi quanh trường. Em giới thiệu cho bạn phòng đọc sách, phòng y tế, nhà bếp và sân bóng. Nơi nào cũng rộng rãi và thoáng mát.

Cẩm Tú

b. Tìm thêm 2 - 3 từ ngữ:

Chỉ các nơi học tập làm việc ở trường

Chỉ những người làm việc ở trường

Trả lời:

a. Từ chỉ các khu vực ở trường là: phòng đọc sách, phòng y tế, nhà bếp, sân bóng

b. Học sinh tham khảo các từ ngữ:

Chỉ các nơi học tập làm việc ở trường: phòng học, phòng âm nhạc, phòng mỹ thuật, phòng tin học, sân thể thao, thư viện, căn-tin...

Chỉ những người làm việc ở trường: thầy giáo, cô giáo, bác bảo vệ, cô lao công, học sinh, giáo vụ, kế toán, nhân viên, y tá...

Câu 4 trang 103 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo**Đặt 1 - 2 câu để giới thiệu về:**

a. Một khu vực học tập ở trường mà em thích.

M: Thư viện là nơi có nhiều sách hay.

b. Một môn học mà em yêu thích.

c. Một bạn học cùng tổ với em.

Trả lời:

Học sinh tham khảo các câu sau:

a. Một khu vực học tập ở trường mà em thích.

Phòng âm nhạc là nơi em và các bạn tập hát, múa.

Thư viện là nơi yên tĩnh để đọc các quyển sách hay.

b. Một môn học mà em yêu thích.

Toán là môn học thú vị, kích thích trí tư duy.

Tiếng Việt là môn học giúp em có thêm nhiều vốn từ hay.

Môn Đạo Đức giúp em học thêm nhiều điều hay lẽ phải.

c. Một bạn học cùng tổ với em.

Dung là một bạn nữ xinh xắn, tốt bụng.

Bạn Hùng đá bóng rất giỏi.

Nga và Mi nói tiếng anh rất hay.

a. Đóng vai thầy giáo và bạn An trong bài Bàn tay dịu dàng, nói và đáp lời chia buồn.

b. Cùng bạn đóng vai nói và đáp lời chào của em trước khi ra về.

Với thầy cô

Với các bạn



Câu 5 trang 104 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Nói và nghe:

Trả lời:

a. Học sinh tham khảo mẫu sau:

Nói: Em đừng buồn quá nhé. Vì thầy tin rằng, bà của em sẽ luôn dõi theo và yêu quý em. Chắc chắn rằng, bà luôn muốn nhìn thấy An vui vẻ và khỏe mạnh.

Đáp: Em cảm ơn thầy ạ.

b. Học sinh tham khảo các mẫu sau:

- Với thầy cô:

Nói: Em chào cô ạ! Chúng em về nhà đây ạ.

Đáp: Cô chào các em. Các em đi về cẩn thận nhé

- Với các bạn:

Nói: Chào các cậu. Tớ về nhà đây! Hẹn gặp lại vào ngày mai nhé.

Đáp: Ừ. Ngày mai mình gặp ở công nhé! Cậu đi lại cẩn thận nha.

Câu 6 trang 104 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Luyện tập giới thiệu đồ vật quen thuộc (tiếp theo)

a. Sắp xếp các câu dưới đây theo thứ tự hợp lí để tạo thành đoạn văn:

- Bác bảo vệ cầm cái dùi bằng gỗ đánh vào mặt trống, tiếng "tùng, tùng, tùng" vang lên.
- Cái trống trường em được đặt trên giá gỗ chắc chắn.
- Tiếng trống luôn nhắc nhở chúng em biết giờ học, giờ chơi.
- Thân trống được ghép bằng những mảnh gỗ nhỏ.
- Hai mặt trống hình tròn, được bịt bằng da.



b. Hãy cho biết:

Đoạn văn giới thiệu đồ vật gì?

Những bộ phận nào của đồ vật được giới thiệu?

Đồ vật đó dùng để làm gì?

c. Viết đoạn 4 - 5 câu giới thiệu chiếc thước kẻ dựa vào tranh và từ gợi ý.



Trả lời:

a. Điền như sau:

- 4 Bác bảo vệ cắm cái dùi bằng gỗ đánh vào mặt trống, tiếng "tùng, tùng, tùng" vang lên.
- 1 Cái trống trường em được đặt trên giá gỗ chắc chắn.
- 5 Tiếng trống luôn nhắc nhở chúng em biết giờ học, giờ chơi.
- 2 Thân trống được ghép bằng những mảnh gỗ nhỏ.
- 3 Hai mặt trống hình tròn, được bịt bằng da.



b. Trả lời câu hỏi như sau:

Đoạn văn giới thiệu cái trồng trường

Những bộ phận của trồng được giới thiệu là: thân trồng, hai mặt trồng.

Cái trồng dùng để nhắc nhở các bạn học sinh biết giờ học, giờ chơi.

c. Học sinh tham khảo đoạn văn sau:

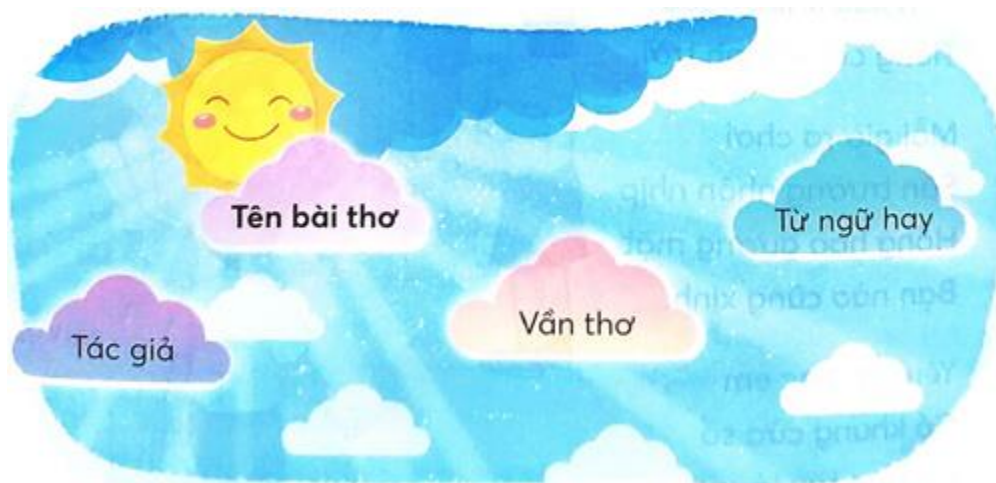
Em có một chiếc thước kẻ rất xinh. Thước có hình chữ nhật, mỏng và dẹt nên khá nhẹ. Toàn thân thước có màu vàng như màu của trái xoài chín. Ở mép thước là các vạch chia xăng-ti-mét để em đo và kẻ hình vào vở. Em rất thích chiếc thước của mình.

VẬN DỤNG

Câu 1 trang 105 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Đọc một bài thơ về trường học:

- Chia sẻ về bài thơ đã đọc.
- Viết vào phiếu đọc sách những điều em đã chia sẻ.



Câu 2 trang 105 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Lập danh sách nhóm hoặc tổ em.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về Giải bài tập SGK Bài 2: Danh sách tổ em trang 101, 102, 103, 104, 105 Tiếng Việt lớp 2 sách Chân trời sáng tạo file PDF hoàn toàn miễn phí.